



**TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2019**

Thành phố Hồ Chí Minh năm 2019

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Thời gian: 8 giờ 00' ngày 22 tháng 02 năm 2019

Địa điểm: Lầu 1, Sảnh A2, Trung tâm hội nghị Hương Sen Palace, Số 18D Cộng Hòa, P.4, Tân Bình, TP.HCM

Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
8h00	Đón tiếp cổ đông - Các cổ đông đăng ký tham dự với Ban tổ chức; - Cổ đông nhận tài liệu, thẻ biểu quyết; phiếu biểu quyết, phiếu bầu;	Ban tổ chức
8h30	Khai mạc Đại hội - Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự; - Báo cáo kết quả kiểm tra tính pháp lý cổ đông tham dự; - Phổ biến “Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông 2019”; - Thông qua danh sách Chủ tịch Đoàn; - Chủ tọa cử người vào Ban thư ký Đại hội; - Chủ tọa giới thiệu Ban kiểm phiếu để Đại hội bầu; - Tuyên bố khai mạc Đại hội; - Thông qua chương trình Đại hội;	Ban TC Ban TC Trưởng ban Ban TC Ban TC Chủ tọa CT đoàn CT đoàn CT đoàn
9h00	Thông qua các Báo cáo, Tờ trình - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và phương hướng năm 2019 - Báo cáo kết quả SXKD năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019 của Ban điều hành Công ty; - Báo cáo hoạt động của BKS - Tờ trình của HĐQT: (1) Phân phối lợi nhuận năm 2018; thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch thù lao năm 2019; (2) Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm tài chính 2019; (3) Kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2019; (4) Tờ trình về sửa đổi Điều lệ Công ty (5) Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020 (6) Nội dung khác	CT.HĐQT TGD BKS KTT CT HĐQT
9h30	Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020 - Thông qua Thẻ lệ bầu cử - Ban Bầu cử công bố lý lịch trích ngang của ứng cử viên bầu bổ sung TV HĐQT. - Ban Bầu cử phát phiếu bầu. - Các cổ đông thực hiện việc bầu cử. - Ban Bầu cử kiểm phiếu bầu	Ban bầu cử Cổ đông
10h30	Nghỉ giải lao	
10h45	Các cổ đông đóng góp ý kiến, thảo luận nội dung các báo cáo - Chủ tịch đoàn hoặc người được phân công trả lời; - Đại hội biểu quyết thông qua các báo cáo và Tờ trình	Cổ đông CT đoàn CT đoàn
11h45	Thông qua Nghị quyết và Biên bản Đại hội; Bế mạc Đại hội.	Ban thư ký CT Đoàn

Số: 01/QC-ĐHĐCĐ

Tp.HCM ngày 22 tháng 02 năm 2019

**QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA TÂN PHÚ**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú được Đại hội đồng cổ đông thông qua sửa đổi ngày 07/04/2018.

Để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú được tiến hành đúng trình tự luật định, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông, Ban tổ chức Đại hội kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua “Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019” với các nội dung chính như sau:

Điều 1. Nhiệm vụ của Đại hội

1. Biểu quyết thông qua Quy chế Tổ chức và biểu quyết tại Đại hội; Chương trình Đại hội; Ban kiểm phiếu.
2. Thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung sau:
 - 2.1. Báo cáo HĐQT, Ban điều hành năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019;
 - 2.2. Báo cáo hoạt động của BKS;
 - 2.3. Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán AFC Miền Bắc;
 - 2.4. Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2018; thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2019;
 - 2.5. Tờ trình về ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2019;
 - 2.6. Tờ trình về kế hoạch tăng vốn Điều lệ năm 2019;
 - 2.7. Tờ trình về sửa đổi Điều lệ Công ty;
 - 2.8. Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020;
 - 2.9. Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 2. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

Các cổ đông của Công ty có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 30/01/2019 đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Nhựa Tân Phú.

1. Các cổ đông hoặc người được ủy quyền khi đến tham dự Đại hội phải đăng ký với Ban tổ chức để nhận Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử và Phiếu thảo luận trong đó có ghi tên cổ đông hoặc người được ủy quyền, mã số biểu quyết và số cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng của cổ đông.
2. Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội; ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định.

3. Trong thời gian diễn ra Đại hội cổ đông, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tịch đoàn, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội;
4. Người được ủy quyền tham dự Đại hội sử dụng mẫu ủy quyền do Công ty cấp, không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội;
5. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội;
6. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

Điều 3. Đoàn Chủ tịch

1. Đoàn Chủ tịch gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tịch và 02 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông. Chủ tịch đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà Hội đồng quản trị (HĐQT) đã dự kiến thông qua trước Đại hội.
2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:
 - a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
 - b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
 - e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội;

3. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch:

Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 4. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Chủ tọa Đại hội cử; chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:
 - a. Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tính pháp lý của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);
 - b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
 - c. Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định.
 - d. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
 - e. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội;

Điều 5. Ban Kiểm tra tính pháp lý của cổ đông tham dự Đại hội.

1. Ban Kiểm tra tính pháp lý của cổ đông tham dự Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định.
2. Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tính pháp lý của cổ đông:
 - Thẩm tra tính pháp lý của cổ đông và đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội.
 - Trưởng Ban kiểm tra tính pháp lý cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số

cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

- Ban Kiểm tra tính pháp lý cổ đông tham dự Đại hội phải lập Biên bản, báo cáo và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông thực hiện nhiệm vụ của mình.

Điều 6. Ban kiểm phiếu biểu quyết và phiếu bầu, gọi chung là Ban kiểm phiếu:

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu
 - Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội; Tổ chức bầu BKS, xác định chính xác kết quả bầu cử;
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;
 - Thông báo kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử cho Ban thư ký;
 - Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản Kiểm phiếu, Biên bản bầu cử, báo cáo và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình;

Điều 7. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp Đại hội cần nhiều thời gian thảo luận hơn dự kiến thì Đoàn Chủ tịch sẽ có thẩm quyền quyết định vấn đề này.
- Cổ đông có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu Thảo luận đã được phát và chuyển cho thư ký Đại hội;
- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu Thảo luận của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch;
- Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay và phải tuân thủ các quy định sau:
 - Được sự chấp thuận của Chủ tọa;
 - Phải nêu tên và mã số biểu quyết trước khi phát biểu;
 - Nội dung phát biểu phải ngắn gọn và phù hợp với Chương trình Đại hội;
 - Nội dung phát biểu phải mang tính xây dựng và phát triển Công ty;

2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:

- Trên cơ sở Phiếu Thảo luận của cổ đông, chủ tọa hoặc thành viên do chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến cổ đông;
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

Điều 8. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và lấy biểu quyết công khai bằng cách giơ Thẻ biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín (tùy từng nội dung biểu quyết) đối với tất cả cổ đông và/hoặc đại diện.
- Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và được phát cho Cổ đông /Đại diện cổ đông tại cuộc họp ĐHĐCĐ. Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết và một Phiếu biểu quyết. Trên thẻ biểu quyết ghi rõ Mã số cổ đông, Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD, Họ và tên, Số phiếu biểu quyết của cổ đông đó (đối với Thẻ

biểu quyết) và các nội dung biểu quyết theo Chương trình họp của ĐHĐCĐ (đối với *Phiếu biểu quyết*).

2. Phương thức biểu quyết:

2.1. Phương thức giờ Thẻ biểu quyết:

a/ Các nội dung biểu quyết bằng hình thức giờ Thẻ biểu quyết:

- Thông qua Quy chế Tổ chức và biểu quyết tại Đại hội
- Thông qua Chương trình họp;
- Thông qua Ban kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông;
- Thông qua Biên bản họp, Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Bầu bổ sung thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020

b/ Cách biểu quyết bằng hình thức giờ Thẻ biểu quyết:

- Cổ đông và/hoặc Đại diện cổ đông biểu quyết (đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến) đối với một vấn đề bằng cách trực tiếp giờ Thẻ biểu quyết tại Đại hội;
- Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông biểu quyết đồng ý thông qua sẽ giờ Thẻ biểu quyết lên cao. Thành viên Ban kiểm phiếu sẽ đánh dấu Mã số cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông đồng ý. Tương tự, theo sự điều hành của Chủ tọa, các cổ đông không đồng ý hoặc không có ý kiến sẽ lần lượt giờ Thẻ biểu quyết;
- Ngay sau khi hoàn thành phần Biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội, Ban Kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước toàn Đại hội.

2.2. Phương thức bỏ phiếu kín:

a/ Các nội dung biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu kín:

- Báo cáo HĐQT, Ban điều hành năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019;
- Báo cáo hoạt động của BKS năm 2018 và kế hoạch kiểm soát năm 2019;
- Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán AFC Miền Bắc;
- Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2018; thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2019;
- Tờ trình về ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2019;
- Tờ trình về kế hoạch tăng vốn Điều lệ năm 2019;
- Tờ trình về sửa đổi Điều lệ Công ty.

b/ Cách biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín:

- Cổ đông và/hoặc Đại diện cổ đông tích (X) vào ô Tán thành/không tán thành/không có ý kiến đối với vấn đề cần lấy biểu quyết được ghi trong Phiếu biểu quyết; Ký và ghi rõ họ tên vào phiếu biểu quyết.
- Sau khi hoàn thành, cổ đông và/hoặc đại diện cổ đông bỏ phiếu vào một trong các hòm phiếu đặt ở phía trên hội trường.
- Sau khi đảm bảo tất cả cổ đông và/hoặc đại diện cổ đông tham gia ĐHĐCĐ đã bỏ phiếu xong, Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước toàn Đại hội.

3. Thẻ lệ biểu quyết:

3.1. Cú 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết.

3.2. Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội tán thành.

- Thông qua Quy chế Tổ chức và biểu quyết tại Đại hội

- Thông qua Chương trình họp;
- Thông qua Ban kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông;
- Thông qua Biên bản họp, Nghị quyết ĐHĐCĐ;
- Báo cáo HĐQT, Ban điều hành năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019;
- Báo cáo hoạt động của BKS năm 2018 và kế hoạch kiểm soát năm 2019;
- Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán AFC Miền Bắc;
- Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2018; thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2019;
- Tờ trình về ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2019;
- Nội dung khác theo quy định của Điều lệ công ty

3.3. Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội tán thành.

- Tờ trình về kế hoạch tăng vốn Điều lệ năm 2019;
- Tờ trình về sửa đổi Điều lệ Công ty;
- Nội dung khác theo quy định của Điều lệ công ty

Điều 9. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông

- Biên bản họp phải được Ban Thư ký lập, đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 10. Thi hành Quy chế

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội này được trình bày trước Đại hội cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú và phải được Đại hội thông qua.

Quy chế này có hiệu lực kể từ thời điểm được Đại hội Đồng Cổ đông thường niên 2019 của Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú thông qua và chấm dứt hiệu lực sau khi kết thúc Đại hội.

Thay mặt Ban Tổ chức trình Đại hội cổ đông cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

TM. Ban Tổ Chức Đại Hội

Số: 05/BC-HĐQT

TP.HCM, ngày 22 tháng 02 năm 2019

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018
PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

I. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2018**1. Bối cảnh chung****1.1. Thuận lợi:**

- GDP tăng 7.08%, Chỉ số CPI tăng nhẹ 3,54%, tốt hơn chỉ số năm 2017. Vốn FDI đạt 35,5 tỷ USD; Kim ngạch xuất khẩu 482 tỷ USD cao hơn năm 2018 gần 60 tỷ USD.
- Các yếu tố lãi suất, tỷ giá nhìn chung ổn định tuy có cao hơn năm 2017: lãi suất trung bình 8,9% tăng nhẹ so với năm 2017 (8,8%), tỷ giá ổn định có điều chỉnh trong giai đoạn cuối năm khoảng 1,8% so đầu năm.
- Việc đầu tư máy móc, nhà xưởng, phòng thí nghiệm và quy trình nâng cao chất lượng đã đem lại sự tin tưởng của khách hàng lớn, tạo thuận lợi trong việc phát triển thêm doanh thu.

1.2. Khó khăn:

- Giá dầu, giá nguyên liệu không ổn định, tăng rất nhanh và mạnh vào các tháng giữa và cuối năm.
- Lãi suất ngân hàng, giá điện tăng vào cuối năm.
- Đầu tư nhiều, thử nghiệm khuôn mẫu mới nhiều trong khi doanh thu chưa tăng kịp nên chi phí nhân công, lãi suất, khấu hao tăng nhanh.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

HĐQT đã chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội cổ đông năm 2018, Trong năm HĐQT tổ chức phân công lại chức danh Chủ tịch và các thành viên, bổ sung thành viên Ban điều hành và tổ chức lại cơ quan điều hành theo mảng/lĩnh vực chuyên sâu nhằm tập trung quản lý hiệu quả từng khu vực, tăng tính chủ động của các thành viên.

HĐQT duy trì các cuộc họp HĐQT hàng tháng để bàn về chiến lược phát triển và các giải pháp thực hiện, đồng thời ban hành các Nghị quyết để chỉ đạo thực hiện. Một số quyết định của HĐQT trong năm 2018 như:

- Về cơ cấu tổ chức: Thành lập Phòng kinh doanh quốc tế, xúc tiến đẩy mạnh xuất khẩu sang Nhật; Đẩy mạnh phát triển mảng kinh doanh gia dụng, hơn 50 mã hàng với thương hiệu INOCHI, tổ chức mạng lưới đại lý, nhà phân phối khu vực Miền Bắc, Miền Trung, Miền Tây, Miền Đông và tại Hồ Chí Minh; tuyển dụng, luân chuyển, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý cấp trung nhằm phát huy năng lực và đáp ứng yêu cầu SXKD; Chuyển Xưởng Khuôn mẫu xuống Chi nhánh Long An nhằm đáp ứng nhanh chóng việc chế tạo, sửa chữa khuôn mẫu.
- Về đầu tư:
 - o Chọn nhà cung cấp Lập Phúc làm đối tác để chế tạo khuôn mẫu nhằm nâng cao năng suất cũng như chất lượng sản phẩm.
 - o Đầu tư tay robot giúp quá trình tự động hóa, giảm lao động cho các công việc lặp đi lặp lại và đòi hỏi sự ổn định và độ chính xác cao của từng thao tác giúp tăng được chu kỳ, giảm thời gian dừng máy, giúp nâng cao năng suất của người lao động.
 - o Đầu tư mới cho các máy phụ trợ: máy đóng nhãn chai bằng công nghệ nhiệt. Công nghệ đóng nhãn bằng nhiệt là công nghệ mới an toàn vệ sinh hơn thay cho công nghệ đóng nhãn bằng nước nóng.
 - o Đầu tư mới dây chuyền in UV cho in chai hình tròn và oval.
 - o Đầu tư hơn 30 bộ khuôn nhằm phát triển sản phẩm gia dụng thiết yếu cho gia đình với thương hiệu INOCHI.
- Về thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ 2018:

- o Thực hiện thành công công tác tăng vốn theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018, theo đó vốn điều lệ được tăng từ 99.978.890.000 đồng lên 142.378.890.000 đồng, bằng hình thức phát hành riêng lẻ cho cổ đông chiến lược.
- o Thực hiện việc ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 liên quan đến việc tăng vốn trong đó có nội dung về việc mục đích sử dụng vốn, điều chỉnh mục đích sử dụng vốn theo Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐQT ngày 23/05/2018, Nghị quyết số 10/2018/NQ – HĐQT ngày 14/09/2018 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú đã được công bố thông tin.
- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD cơ bản năm 2018:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Thực hiện 2017	So kế hoạch	So 2017
Doanh thu	Tỷ đồng	730	782,4	549,6	107,1 %	142,4%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	22	4,7	3,6	21,6 %	132,8%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	17,6	0,4	2,6	0,3 %	1,7%

- o Doanh thu đạt tỷ đồng 782,4 tỷ đồng, đạt 107,1% kế hoạch. Nguyên nhân chủ yếu:
- o Tiến độ đầu tư 1 số dự án cho khách hàng đã hoàn thiện, đưa vào sản xuất tạo doanh thu sản xuất tăng trong năm;
- o Năm 2018 doanh thu kinh doanh thương mại của công ty tăng thêm.
- o Lợi nhuận sau thuế thấp so với kế hoạch và năm trước. Nguyên nhân chủ yếu:
 - + Mảng bao bì bảo vệ thực vật giảm mạnh làm giảm doanh thu và giảm tỷ lệ lợi nhuận đáng kể của công ty do thị trường thuốc BVTV gặp khó khăn.
 - + Giá nguyên liệu biến động không ngừng, cùng với tỷ giá USD tăng cao trong năm 2018;
 - + Đầu tư lớn dẫn đến chi phí khấu hao, chi phí vay vốn cao;
 - + Chi phí thuế TNDN phải nộp theo Nghị định 20 hết 3,7 tỷ đồng làm giảm đáng kể lợi nhuận sau thuế năm nay mặc dù lợi nhuận trước thuế cao hơn năm trước;
 - + Chi phí bán hàng tăng cao do công ty chuẩn bị nguồn lực phát triển ngành hàng gia dụng mới nhưng chưa tăng kịp doanh thu như kỳ vọng, phát triển mạnh trong năm 2019.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2019

1. Các chỉ tiêu cơ bản:

- Tổng doanh thu thuần **666 tỷ đồng**.
- Lợi nhuận trước thuế: **11 tỷ đồng**
- Mức chi cổ tức: **9%**

2. Giải pháp thực hiện:

- Tiếp tục tập trung xây dựng & phát triển mảng kinh doanh dân dụng và kênh bán hàng hiện đại.
- Tập trung khai thác tốt thị trường nhựa công nghiệp hiện hữu, khai thác tối ưu tài sản đã đầu tư; xúc tiến tiếp cận thị trường xuất khẩu, đẩy mạnh xuất khẩu sang Nhật và các thị trường khác.
- Đầu tư phát triển nhân sự: Kinh doanh, kỹ sư, marketing trình độ cao để đáp ứng yêu cầu phát triển cho năm sau và các năm tới
- Ưu tiên các giải pháp tiết kiệm, nâng cao hiệu quả, cắt giảm chi phí, Kaizen, ưu tiên đầu tư cho tự động hóa..
- Tăng vốn điều lệ lên 200 tỷ đồng, đảm bảo đủ năng lực cho hoạt động sản xuất kinh doanh

Nơi nhận:

- *Như trên;*
- *HDQT, BKS;*
- *Lưu VT,*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH****Vũ Đình Độ**

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY CP NHỰA TÂN PHÚ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

1. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018:

1.1. Đặc điểm tình hình trong năm:

Năm 2018 tốc độ tăng trưởng GDP tăng 7.08% so với năm 2017, con số tăng trưởng GDP cao nhất trong vòng 10 năm gần đây nhất của Việt Nam. Đặc biệt các chỉ số vĩ mô ổn định như lạm phát thấp (CPI tăng nhẹ 3.54% so với năm 2017), đầu tư FDI 35.5 tỷ USD, dự trữ ngoại hối hơn 60 tỷ USD, lãi suất trung bình 8.9% tăng nhẹ so với 2017 8.8%, tỷ giá USD/VND tăng nhẹ giữ ổn định nhiều tháng, Thế giới đánh giá cao việc chính phủ Việt Nam ổn định các chỉ số vĩ mô, đảm bảo cân cân thanh toán cho nền kinh tế.

Ngành nhựa trên thế giới cũng trải qua tình hình giá nguyên liệu biến động mạnh, đi ngược lại các dự báo theo xu thế hàng năm, đặc biệt sự gia tăng chi phí đầu vào nhiều tháng liên tục trong năm 2018 (cụ thể PET tăng hơn 300 USD/tấn từ đầu năm 2018 là 1140 USD/tấn, tăng liên tục đỉnh điểm tháng 6/2018 là 1440 USD/tấn, giá giữ đến những tháng cuối năm và giảm tương đối bắt đầu vào tháng 11-12/2018 do chiến tranh thương mại Mỹ Trung về thuế quan làm giảm nhu cầu sử dụng nguyên liệu Trung Quốc nhập từ Mỹ. Tuy nhiên giá giảm cuối năm 2018 vẫn cao hơn so với giá đầu năm 2018.

Trong xu hướng phát triển nền kinh tế Việt Nam, ngành nhựa là ngành thiết yếu và quan trọng trong nhiều lĩnh vực trong đó có ngành nhựa công nghiệp và nhựa gia dụng. Tuy nhiên trong năm qua biên lợi nhuận của ngành này rất thấp do biến động giá nhập nguyên liệu và sự cạnh tranh khốc liệt về giá bán của các đối thủ mới tham gia thị trường. Tỷ trọng nhập hạt nhựa trong ngành này là hơn 60%, do đó giá nguyên liệu trong nước phụ thuộc rất lớn vào giá nhập khẩu. Tuy nhiên hy vọng việc hoàn thành nhà máy lọc dầu Nghi Sơn và Long Sơn sớm trong tương lai 2019 và 2022 sẽ giúp ổn định được giá nguyên liệu của thị trường.

1.2. Báo cáo hoạt động Ban TGD:

1.2.1 Kinh doanh:

- Chốt các hợp đồng có thỏa thuận/cam kết, thúc đẩy thực hiện các hợp đồng đã ký với khách hàng trong đó có hợp đồng lớn như Vinamilk;
- Phát huy các thiết bị còn dư công suất, cụ thể tận dụng được sản lượng thối dư cho sản phẩm chai sữa Lothamilk.
- Tiếp cận khách hàng được phẩm, mỹ phẩm, phát huy lợi thế xưởng ISO15378;
- Xúc tiếp tiếp cận XK, đẩy mạnh xuất khẩu sang Nhật. Trong đó khách hàng Nhật bước đầu đã thử nghiệm thành công mẫu phao chất lượng đạt tiêu chuẩn thế giới. Hiện tại đã có đơn hàng và giao hàng bắt đầu tháng 3/2019.
- Đàm phán, điều chỉnh giá bán theo tình hình nguyên liệu. Tuy nhiên do không dự báo được việc tăng giá quá nhanh nên công ty cũng đồng hành và chia sẻ khó khăn của khách hàng chiến lược.
- Phát triển thị trường gia dụng bước đầu rất thuận lợi cho hơn 50 mã hàng bước đầu khẳng định chất lượng hàng cao cấp với thương hiệu INOCHI và được sự đánh giá cao về mẫu mã hiện đại theo xu hướng hàng gia dụng của thế giới.

1.2.2 Đầu tư:

- Đầu tư khuôn mẫu mới cho khách hàng. Chọn Nhà cung cấp Lập Phúc là đối tác chiến lược trong lĩnh vực khuôn mẫu. NCC được các khách hàng đánh giá là NCC hàng đầu Việt Nam

trong việc sản xuất khuôn. Vì vậy chất lượng khuôn đã nâng lên rõ rệt giúp giảm phế và cải thiện chất lượng sản phẩm ổn định.

- Đầu tư tay robot giúp quá trình tự động hóa, giảm lao động cho các công việc lắp đi lắp lại và đòi hỏi sự ổn định và độ chính xác cao của từng thao tác giúp tăng được chu kỳ, giảm thời gian dừng máy, giúp nâng cao năng suất của người lao động.
- Đầu tư mới cho các máy phụ trợ: máy đóng nhãn chai bằng công nghệ nhiệt. Công nghệ đóng nhãn bằng nhiệt là công nghệ mới an toàn vệ sinh hơn thay cho công nghệ đóng nhãn bằng nước nóng.
- Đầu tư mới dây chuyền in UV cho in chai hình tròn và oval. Đội ngũ kỹ thuật đã làm chủ được công nghệ này, bắt đầu chuyển dịch sang khách hàng ngành hóa mỹ phẩm và được phẩm có giá trị gia tăng cao hơn.
- Đầu tư hơn 30 bộ khuôn gia dụng cho các sản phẩm cho nhu cầu thiết yếu cho gia đình với thương hiệu INOCHI được người dùng đánh giá cao về mẫu mã và chất lượng sản phẩm.

1.2.3 Công tác sản xuất, chất lượng:

- Duy trì ISO 9001: 2015, ISO 15378 và HACCP, đã hoàn thiện nhà xưởng đạt chứng chỉ BRC CNLA cho sản phẩm thực phẩm. Chứng chỉ BRC này là cơ hội rất lớn cho việc mở rộng cho các khách hàng yêu cầu chất lượng sản phẩm thực phẩm cao cấp hơn.
- Kiểm soát chất lượng sản phẩm ngay từ khâu sản xuất, đồng thời phát huy hệ thống máy móc thiết bị thí nghiệm đã đầu tư, đảm bảo chất lượng SP tốt, giảm thiểu bỏ lọt sản phẩm lỗi đến khách hàng; Tổ chức thực hiện việc giám sát chất lượng theo mô hình mỗi công nhân là một QC. Theo mô hình này tăng cường việc trách nhiệm chất lượng sản phẩm cho mỗi công nhân. Phòng chất lượng tập trung cho việc ban hành các quy định, quy trình, giám sát việc tuân thủ chất lượng của nhà máy.
- Tăng cường công tác Kaizen, tự động hóa... nhằm ổn định chất lượng, cắt giảm chi phí nhân công, giảm chi phí sản xuất...

1.2.4 Công tác tài chính, mua sắm, nhân sự, quản lý:

- Hoàn thành tăng vốn lên khoảng 142.4 tỷ đồng, tăng năng lực tài chính cho hoạt động SXKD;
- Xây dựng cơ chế tuyển dụng, đào tạo, chính sách gắn bó... để duy trì sự ổn định và chất lượng lao động;
- Nâng cấp phần mềm Kế toán mới, từng bước triển khai ERP cho toàn hệ thống.
- Ban hành, sửa đổi các quy trình, quy định theo hướng giảm thiểu các thủ tục hành chính, áp dụng các công nghệ điện tử, số hóa thay cho các giấy tờ, ký tá truyền thống.

1.3. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018

1.3.1. Kết quả sản xuất kinh doanh:

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	2017	So kế hoạch	So 2017
1	Doanh thu	Tỷ đồng	730	782,4	549,6	107,1 %	142,4%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	22	4,7	3,6	21,6 %	132,8%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	17,6	0,4	2,6	0,3 %	1,7%

1.3.2. Đánh giá chung kết quả kinh doanh năm 2018:

- Doanh thu đạt tỷ đồng 782,4 tỷ đồng, đạt 107,1% kế hoạch. Nguyên nhân chủ yếu:
 - o Tiến độ đầu tư 1 số dự án cho khách hàng đã hoàn thiện, đưa vào sản xuất tạo doanh thu sản xuất tăng trong năm;
 - o Năm 2018 doanh thu kinh doanh thương mại của công ty tăng thêm.

- Lợi nhuận sau thuế thấp so với kế hoạch và năm trước. Nguyên nhân chủ yếu:
 - o Mảng bao bì bảo vệ thực vật giảm mạnh làm giảm doanh thu và giảm tỷ lệ lợi nhuận đáng kể của công ty do thị trường thuốc BVTV gặp khó khăn.
 - o Giá nguyên liệu biến động không ngừng, cùng với tỷ giá USD tăng cao trong năm 2018;
 - o Đầu tư lớn dẫn đến chi phí khấu hao, chi phí vay vốn cao;
 - o Chi phí thuế TNDN phải nộp theo Nghị định 20 hết 3,7 tỷ đồng làm giảm đáng kể lợi nhuận sau thuế năm nay mặc dù lợi nhuận trước thuế cao hơn năm trước;
 - o Chi phí bán hàng tăng cao do công ty chuẩn bị nguồn lực phát triển ngành hàng gia dụng mới nhưng chưa tăng kịp doanh thu như kỳ vọng, phát triển mạnh trong năm 2019.

2. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2019

2.1. Tình hình 2019:

- Thuận lợi:
 - o Kinh tế vĩ mô được dự báo tăng trưởng tốt;
 - o Nhà xưởng, thiết bị đã được đầu tư bài bản;
 - o Có lượng đơn hàng lớn đã được khách hàng cam kết.
 - o *Giá nguyên liệu có dấu hiệu giảm vào cuối năm 2018 và dự kiến ổn định trong năm 2019.*
- Khó khăn:
 - o Lãi suất 2019 tăng khoảng 1%/năm so với năm 2018;
 - o Tỷ giá vẫn giữ ở mức cao so với năm 2017, 2018, hiện đang ở mức 23.350 VND/USD
 - o Lao động không ổn định; tỷ lệ nghỉ việc cao, nhiều lúc thiếu công nhân trầm trọng,
 - o *Cần nguồn vốn lớn hơn để đầu tư, phát triển mảng Nhựa Dân Dụng trong bối cảnh lãi suất tăng,*

2.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019:

Chỉ tiêu kế hoạch:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	666
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	11
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	9

2.3. Các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019:

- Kinh doanh:
 - o Chốt các hợp đồng đã có thỏa thuận/cam kết, thúc đẩy thực hiện các hợp đồng đã ký với khách hàng;
 - o Phát huy các thiết bị còn dư công suất;
 - o Tiếp cận khách hàng được phẩm, mỹ phẩm, phát huy lợi thế xưởng ISO15378;
 - o Xúc tiếp tiếp cận XK, đẩy mạnh xuất khẩu sang Nhật và các thị trường khác;
 - o Phát triển mạnh thị trường gia dụng sau thời gian thăm dò và thử nghiệm.
- Đầu tư:
 - o Đẩy nhanh hoàn thiện các dự án đang dở dang, nhất là dự án Nhựa Dân Dụng;
 - o Đầu tư nhanh và trọng điểm các dự án mới về bao bì thực phẩm, hóa mỹ phẩm đã có cam kết khách hàng;
 - o Đầu tư bổ sung thiết bị ép phun cho một số khách hàng/sản phẩm đang quá tải công suất;
 - o Đầu tư mạnh cho tự động hóa, đặc biệt khâu hoàn thiện sản phẩm.
- Công tác sản xuất, chất lượng:

- Duy trì ISO 9001: 2015, ISO 15378 và HACCP, BRC CNLA;
- Kiểm soát chất lượng sản phẩm ngay từ khâu sản xuất, đồng thời phát huy hệ thống máy móc thiết bị thí nghiệm đã đầu tư, đảm bảo chất lượng SP tốt, giảm thiểu bỏ lọt sản phẩm lỗi đến khách hàng;
- Tăng cường công tác Kaizen, tự động hóa... nhằm ổn định chất lượng, cắt giảm chi phí nhân công, giảm chi phí sản xuất...
- Công tác tài chính, mua sắm, nhân sự:
 - Tăng vốn lên 200 tỷ đồng, đảm bảo đủ năng lực tài chính cho hoạt động SXKD;
 - Xây dựng cơ chế tuyển dụng, đào tạo, chính sách gắn bó... để duy trì sự ổn định và chất lượng lao động;
 - Đào tạo kỹ thuật cho lao động CNBN đáp ứng yêu cầu sản xuất;
 - Tăng cường công tác cập nhật, dự báo tình hình thị trường, thực hiện PÁ mua sắm, tồn trữ nguyên liệu hiệu quả;
 - Hoàn thiện chuỗi cung ứng (nguyên liệu, thiết bị, khuôn) đẩy nhanh tiến độ đầu tư, giảm chi phí.

TM. BAN ĐIỀU HÀNH
TỔNG GIÁM ĐỐC

Ngô Đức Vũ

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức & hoạt động của Công ty CP Nhựa Tân Phú;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 do Công ty lập và căn cứ Báo cáo kiểm toán độc lập của Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam- Chi nhánh Miền Bắc.

Qua quá trình nghiên cứu tài liệu được cung cấp, các lần dự họp HĐQT, họp sơ-tổng kết tháng, quý, 6 tháng và năm 2018; các Biên bản và Nghị quyết họp của HĐQT; các báo cáo kế toán, Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

Ban Kiểm soát trình báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 về kết quả hoạt động của Công ty CP Nhựa Tân Phú trong năm 2018 như sau:

1/ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2018 (đã kiểm toán):

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2017	Thực hiện 2018	So sánh (%)
1	Vốn điều lệ	tỷ đồng	99,978	142,378	142,4
2	Vốn chủ sở hữu	tỷ đồng	106,025	148,469	140,0
3	Số lượng cổ phần	CP	9.997.889	14.237.889	142,4
4	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	tỷ đồng	549,689	782,491	142,4
5	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	3,578	4,751	132,8
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	tỷ đồng	2,663	44	1,7
7	Cổ tức	%	0	0	
8	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng/cp	266	4	1,5

2/ Tình hình tài chính-kế toán:

Công ty TNHH kiểm toán AFC VIỆT NAM-CN Việt Nam- Chi nhánh Miền Bắc đã thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm của Công ty, bắt đầu từ ngày 01/01/2018 và kết thúc vào ngày 31/12/2018.

Ban kiểm soát đồng ý với kết luận theo báo cáo của Công ty kiểm toán độc lập và không thấy có phản ảnh nào cần lưu ý.

BKS nhận thấy:

- Sổ sách chứng từ kế toán về cơ bản được ghi chép và lưu trữ đầy đủ, phản ánh kịp thời tình hình hoạt động thực tế của Công ty.
- Các kết quả kiểm kê kho, tài sản và quỹ trong năm đảm bảo thống nhất giữa sổ sách và tồn thực tế tại thời điểm kiểm kê.

3/ Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành:

a/ Về hoạt động của Hội đồng quản trị:

- HĐQT đã tổ chức họp đầy đủ các phiên theo đúng kế hoạch đã đề ra, kể cả họp trực tuyến, có các phiên họp mở rộng với Ban Điều hành để giải quyết các vấn đề cần thiết.
- Khi cần giải quyết những yêu cầu cấp bách của sản xuất, kinh doanh HĐQT họp đột xuất nhằm điều chỉnh kịp thời những vấn đề mới phát sinh trong công tác chỉ đạo trên cơ sở cập nhật những thay đổi về chính sách, giá cả, thị trường hoặc các phát sinh khác trong SXKD theo từng thời điểm.

- Trình tự các cuộc họp đều theo đúng quy định, các thành viên đều tham dự, do Chủ tịch HĐQT chủ tọa; các nội dung quyết định đưa ra đều được bàn bạc kỹ và đạt được sự thống nhất cao của các thành viên HĐQT; kết quả đã thực hiện tốt những nội dung công việc theo nghị quyết của đại hội đồng cổ đông và nghị quyết HĐQT đã đề ra như sau:

+ Về SXKD: Xác định đúng tình hình SXKD năm 2016, từ đó đề ra phương hướng và đánh giá kết quả thực hiện hàng quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2018;

+ Về đầu tư mới, đầu tư sửa chữa nâng cấp thiết bị máy móc: HĐQT đã chỉ đạo xây dựng kế hoạch đầu tư thiết bị, theo dõi sát và kết quả thực hiện đạt yêu cầu công tác đầu tư trong năm 2018.

+ Một trong những nhiệm vụ trọng tâm của HĐQT trong năm là đã chỉ đạo thành công công tác sắp xếp lại các phòng, ban chức năng; bố trí nhân sự phù hợp với khả năng chuyên môn; rà soát lại tất cả các tổ chức trực thuộc nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh.

b/ Đánh giá công tác quản lý, điều hành của HĐQT và Ban TGD:

Công tác chỉ đạo của HĐQT và điều hành của Ban TGD đã tuân thủ đúng các quy định trong Điều lệ, Quy chế quản trị, Quy chế làm việc của HĐQT của Công ty, đảm bảo tính thống nhất, đúng trình tự. Các chủ trương trước khi triển khai được các thành viên HĐQT đề xuất, trao đổi, phản biện ý kiến cụ thể để đạt được sự thống nhất cao. HĐQT đã nắm sát tình hình hoạt động của Công ty cũng như các chi nhánh, đơn vị thành viên, đơn vị góp vốn, có ý kiến chỉ đạo cụ thể và tích cực hỗ trợ cho công tác điều hành của TGD. Ban TGD đã triển khai, tổ chức thực hiện đúng, kịp thời Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết HĐQT.

4/ Hoạt động của Ban kiểm soát:

a/ Thành phần Ban Kiểm soát: BKS chúng tôi gồm có: Bà Trần Minh Trang -Trưởng ban, 2 thành viên còn lại là Bà Lương Thị Hương và Bà Trần Thị Bích Hà được ĐHCĐ tín nhiệm bầu ra ngày 28/02/2017. Nhân sự của Ban ổn định và có trách nhiệm; Trưởng ban và một thành viên công tác ở Công ty mẹ, 1 người là thành viên độc lập.

b/ Tình hình hoạt động:

Thuận lợi cơ bản cho hoạt động của BKS là Trưởng Ban kiểm soát đồng thời là Trưởng ban kiểm soát nội bộ, Trưởng BKS Công ty mẹ, đã tham dự đầy đủ các phiên họp với HĐQT khi được mời và trao đổi công việc cụ thể với thành viên HĐQT, thành viên Ban Điều hành Công ty khi cần thiết. Ban kiểm soát đã theo dõi sát tình hình hoạt động Công ty theo nhiệm vụ được giao và thường trao đổi thông tin để có nhận định đánh giá hoạt động của Công ty một cách trung thực và chính xác.

c/ Ý kiến của Ban Kiểm soát:

Năm 2018 đi qua với những sự kiện, diễn biến phức tạp và khó lường của nền kinh tế-chính trị thế giới, nền kinh tế Việt Nam trong đó ngành nhựa cũng gặp nhiều khó khăn. BKS nhận thấy, tiếp nối thành công nhiệm vụ tái cấu trúc Công ty năm 2017, HĐQT và Ban Điều hành đã thực hiện nhiều chủ trương và giải pháp hữu hiệu đã đưa Công ty hoàn thành tốt các chỉ tiêu SXKD năm 2018. Dấu ấn của HĐQT trong năm là đã định hướng, đưa Công ty hoàn thành mục tiêu chiến lược đề ra; bảo toàn và phát triển nguồn vốn cho cổ đông.

Đề nghị Đại hội ghi nhận sự hoạt động hiệu quả của HĐQT và Ban Điều hành công ty cũng như sự đóng góp to lớn của người lao động trong Công ty đưa đến thành quả hôm nay.

Do định hướng thay đổi cơ cấu tổ chức và mô hình quản lý doanh nghiệp nên Công ty sẽ không còn Ban kiểm soát trong năm 2019, vì vậy Ban kiểm soát không trình kế hoạch hoạt động trong năm 2019.

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông.

Kính chúc quý vị cổ đông, quý vị đại biểu mạnh khỏe. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Trần Minh Trang

Số: 06/2019/TTr-HĐQT

TP.HCM, ngày 22 tháng 02 năm 2019

TỜ TRÌNH XIN Ý KIẾN ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2018; thù lao HĐQT, BKS năm 2018
và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2019****Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú**

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp 2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú;

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018.

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	2017	So kế hoạch	So 2017
1	Doanh thu	Tỷ đồng	730	782,4	549,6	107,1 %	142,4%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	22	4,7	3,6	21,6 %	132,8%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	17,6	0,4	2,6	0,3 %	1,7%

Do tình hình sản xuất kinh doanh chưa thuận lợi, chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đạt 21,6% so với kế hoạch, lợi nhuận sau thuế đạt 0,3% so với kế hoạch, trên cơ sở đó:

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau đây:

1. Phân phối lợi nhuận 2018

STT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện
1	Cổ tức 2018 (0% vốn điều lệ)	Đồng	0
2	Lợi nhuận giữ lại	Tỷ	0,4
3	Tổng lợi nhuận sau thuế 2018	Tỷ	0,4
4	Tỷ lệ chia cổ tức/lợi nhuận	%	0

2. Thù lao Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát:

2.1. Thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2018 là **120.000.000** đồng

2.2. Kế hoạch thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2019 dự kiến như sau:

Nội dung	Số lượng	Tổng thù lao
Hội đồng quản trị	5	Không
Ban kiểm soát	3	Không
Tổng	8	Không

Trân trọng

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT,

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH****Vũ Đình Độ**

Số: 02/2019/TTr- BKS

TP.HCM, ngày 22 tháng 02 năm 2019

TỜ TRÌNH XIN Ý KIẾN**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019****V/v: Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019****Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú**

Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại điều lệ Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú và các quy định của pháp luật, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt danh sách công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty, tiêu chí lựa chọn như sau:

- Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết năm 2019;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán và có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng, công ty niêm yết và các tổ chức ngân hàng, tài chính lớn tại Việt Nam;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán.

Trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc Ủy quyền cho HĐQT, HĐQT ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2019 phù hợp với tình hình thực tế trong năm và đáp ứng các tiêu chí trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT,

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN****(Đã ký)****Trần Minh Trang**

TỜ TRÌNH XIN Ý KIẾN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019*(V/v: kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2019)**Kính gửi: Quý cổ đông*

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua kế hoạch tăng vốn điều lệ của Công ty, cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13 nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội khóa 11 nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006;
- Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010;
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 20/07/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 60/2012/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Điều lệ Công ty CP Nhựa Tân Phú;
- Căn cứ tình hình và nhu cầu hoạt động thực tế của Công ty,

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2019**A. Thông tin chung về cổ phiếu đang lưu hành của Công ty**

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú
- Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá : 10.000 (Mười ngàn) đồng/cổ phần.
- Vốn điều lệ hiện hành : 142.378.890.000 đồng.
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 14.237.889 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 14.237.889 cổ phiếu

B. Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: **5.762.111** (Năm triệu, bảy trăm sáu mươi hai nghìn, một trăm mười một) cổ phần.
- Loại cổ phần chào bán : Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng/cổ phần
- Tỷ lệ thực hiện quyền : 100:40,47 (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được mua 40,47 cổ phiếu)

- Tổng giá trị theo mệnh giá : 57.621.110 đồng (Năm mươi bảy tỷ sáu trăm hai mươi mốt triệu một trăm mười nghìn đồng)
- Đối tượng chào bán : Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp theo quy định.
- Phương án sử dụng vốn : Bổ sung vốn cho công ty
- Thời gian thực hiện dự kiến : Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời gian cụ thể sau khi nhận được quyết định của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Giá chào bán : 10.000 đồng/cổ phần
- Căn cứ đề xuất mức giá chào bán:
 - ✓ Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu của TPP tại thời điểm 31/12/2018 là:

$$\begin{array}{rcccl} & & \text{VCSH} & 152.192.865.707 & \\ \text{Giá trị sổ} & & & & \\ \text{sách 1 CP} & = & \frac{\quad}{\text{Tổng số CP đang lưu}} & = \frac{\quad}{14.237.889} & = 10.689 \text{ đồng/CP} \\ & & \text{hành} & & \end{array}$$

- ✓ Thị giá cổ phiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền chốt danh sách cổ đông họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 (ngày 30/01/2019) là 11.200 đồng/CP.

Tuy nhiên, do tính đến ảnh hưởng của thị trường và mức độ pha loãng giá cổ phiếu sau khi chào bán, để đảm bảo đợt chào bán thành công, Hội đồng quản trị đề xuất mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu.

- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh và cổ phiếu còn dư (nếu có):

Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số lượng cổ phiếu lẻ (nếu có) và số cổ phiếu còn dư (do cổ đông không mua hết (nếu có) hoặc cổ phiếu dư do làm tròn tỷ lệ...), Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định đối tượng, số lượng phân phối nhằm mang lại hiệu quả cao nhất cho Công ty. Mức giá bán cổ phiếu còn dư, cổ phiếu lẻ có thể thấp hơn giá trị sổ sách tại thời điểm chào bán nhưng không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần. Số lượng cổ phiếu này (nếu có) sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 1.207 cổ phần tại ngày chốt danh sách cổ đông. Theo tỷ lệ thực hiện quyền là 100: 40,47 số cổ phần cổ đông A được mua là:

$$1.207 : 100 \times 40,47 = 488,47$$

Theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phần thực tế cổ đông A được mua là **488** cổ phần.
- Quyền mua cổ phần chỉ được phép chuyển nhượng 01 lần. Người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng tiếp cho người thứ 3. Cổ phiếu chào bán không bị hạn chế chuyển nhượng. Các cổ đông trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được quyền mua cổ phiếu từ đợt chào bán này. Cổ phiếu quỹ không được thực hiện quyền.

1. Mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi chào bán

Việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu, chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu sẽ gây ra rủi ro pha loãng giá cổ phiếu, pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu (EPS), pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu, pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.

- Pha loãng giá cổ phiếu:
 - ✓ Điều chỉnh kỹ thuật giá cổ phiếu đối với chào bán cho cổ đông hiện hữu: việc chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ khiến giá cổ phiếu bị điều chỉnh kỹ thuật do Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội tính toán. Theo đó, công thức tính như sau:

$$P_{tc} = \frac{PR_{t-1} + (I_1 \times P_{R1})}{1 + I_1}$$

Trong đó:

- P_{tc} : Giá tham chiếu điều chỉnh trong ngày giao dịch không hưởng quyền
- PR_{t-1} : Giá tham chiếu trước điều chỉnh
- P_{R1} : Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu
- I_1 : Tỷ lệ vốn tăng thêm do chào bán quyền mua cổ phiếu

- Rủi ro pha loãng EPS

Lãi cơ bản trên một cổ phiếu:

EPS = Lợi nhuận sau thuế/Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân

$$SL \text{ cổ phiếu lưu hành bình quân} = \frac{X \times 12 + Y \times t}{12}$$

- ✓ X: Số lượng cổ phiếu lưu hành trước khi chào bán
- ✓ Y: Số lượng cổ phiếu chào bán thêm
- ✓ t: Thời gian lưu hành thực tế trong năm của cổ phiếu chào bán thêm

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS) sẽ bị thay đổi do có sự thay đổi về vốn chủ sở hữu và tốc độ tăng trưởng lợi nhuận.

- Về pha loãng giá trị sổ sách

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, giá trị sổ sách của mỗi cổ phần sẽ bị thay đổi do có sự thay đổi về số lượng cổ phiếu lưu hành và tốc độ tăng trưởng vốn chủ sở hữu. Với việc chào bán thêm cổ phiếu với giá thấp hơn giá trị sổ sách, trong thời gian ngắn ngay sau khi chào bán do tỷ lệ tăng số lượng cổ phiếu lưu hành lớn hơn tỷ lệ tăng của vốn chủ sở hữu nên sẽ làm giảm giá trị sổ sách trên 01 cổ phiếu của Công ty.

- Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết:

Do việc chào bán được thực hiện theo phương thức thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu, nên không làm giảm tỷ lệ nắm giữ, quyền biểu quyết của các cổ đông nếu các cổ đông thực hiện quyền đầy đủ. Trong trường hợp cổ đông từ bỏ hoặc chuyển nhượng quyền có thể làm giảm tỷ lệ sở hữu, giảm tỷ lệ biểu quyết tương ứng.

C. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Chủ động lựa chọn thời điểm chào bán, quyết định đợt chào bán, sau khi có sự chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
- Quyết định tất cả các vấn đề liên quan và triển khai thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết để hoàn tất việc chào bán.
- Bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án chào bán để đảm bảo đợt chào bán thành công, đáp ứng yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước, đúng quy định pháp luật.

- Lập kế hoạch chi tiết sử dụng vốn và điều chỉnh Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và thực hiện các thủ tục liên quan đến Công bố thông tin theo đúng quy định.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ cổ phiếu chào bán thêm.
- Ủy quyền HĐQT quyết định việc tạm thời sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho các hoạt động sản xuất kinh doanh khác để đảm bảo sử dụng vốn hiệu quả khi chưa đến hạn sử dụng vốn theo các mục đích chào bán của phương án này.
- Ủy quyền cho HĐQT và Ban Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục sửa đổi Điều lệ, đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sau khi hoàn tất đợt chào bán.
- Ủy quyền cho HĐQT thực hiện phân phối số lượng cổ phiếu lẻ/cổ phiếu còn dư không chào bán hết trong các đợt chào bán theo phương án nêu trên (Hội đồng quản trị được quyết định điều kiện, phương thức và giá chào bán cho đối tượng khác với điều kiện không được ưu đãi hơn so phương án đã được thông qua).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chào bán.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

VŨ ĐÌNH ĐỘ

....., ngày tháng năm 2019

ĐƠN ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 –
Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú**

Cổ đông/Nhóm cổ đông:

STT	Tên cổ đông	Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD, Nơi cấp, Ngày cấp	Số cổ phần sở hữu trong thời hạn 06 tháng liên tục	Tỷ lệ%/Vốn điều lệ	Chữ ký/Chữ ký của người đại diện hợp pháp và đóng dấu đối với tổ chức
1					
2					
3					

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú, tôi/chúng tôi đề cử:

Ông/Bà.....

Ngày sinh..... Nơi sinh.....

Địa chỉ thường trú.....

CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD số :..... Ngày cấp..... tại.....

Trình độ học vấn..... Chuyên ngành.....

Làm ứng cử viên cho vị trí thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú.

Tôi/Chúng tôi xin cam đoan Ông (Bà)..... có đủ điều kiện để đề cử vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú và quy định pháp luật có liên quan.

Xin trân trọng cảm ơn!

CỔ ĐÔNG/NHÓM CỔ ĐÔNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- Sơ yếu lý lịch tự khai của người được đề cử;
- Bản sao CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân và các văn bằng chứng nhận trình độ học vấn;
- Giấy ủy quyền (đối với trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);
- Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông (nếu tự ứng cử) hoặc cổ đông, nhóm cổ đông (nếu đề cử) sở hữu liên tục trong vòng 06 tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương của Công ty Chứng khoán nơi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó mở tài khoản hoặc của Trung tâm

lưu ký Chứng khoán Việt Nam (tính đến ngày chốt Danh sách cổ đông họp ĐHĐCĐ thường niên 2019 của Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú).

....., ngày tháng năm 2019

ĐƠN ỨNG CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 –

Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú

Tôi là:

Ngày sinh:.....Nơi sinh:.....

Địa chỉ thường trú:.....

CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD số:.....Ngày cấp.....tại.....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:.....

Số cổ phần sở hữu liên tục ít nhất sáu (06) tháng cho đến thời điểm chốt Danh sách cổ đông (ngày 31/01/2019):.....cổ phần, tương ứng với:.....% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú

Tôi xin tự ứng cử vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú.

Tôi xin cam đoan mình có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú và quy định pháp luật có liên quan.

Xin trân trọng cảm ơn!

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai;
- Bản sao CMND/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân và các văn bằng chứng nhận trình độ học vấn;
- Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông (nếu tự ứng cử) hoặc cổ đông, nhóm cổ đông (nếu đề cử) sở hữu liên tục trong vòng 06 tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương của Công ty Chứng khoán nơi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó mở tài khoản lưu ký hoặc của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (tính đến ngày chốt Danh sách cổ đông họp ĐHĐCĐ thường niên 2018 của Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú).